

Các vấn đề của xã hội hôm nay

Human Life and Problems

Hòa thượng K. Sri Dhammananda
Thích Tâm Quang dịch

[3]

LỢI THỂ NUÔI CON BẰNG SỮA MẸ .

Thái độ hiện đại của các bà mẹ đi làm đối với con cái có khuynh hướng làm giảm thiểu sự hiểu thảo được quý trọng từ lâu đời mà người ta hy vọng những đứa con gìn giữ. Thay thế sữa mẹ bằng sữa chai cũng là một nguyên nhân nữa. Khi các bà mẹ cho các con bú bằng sữa của mình, nâng niu đứa con trong tay, tình thương yêu đậm đà giữa mẹ và con trở nên càng nẩy nở mạnh mẽ hơn. Người mẹ cho con bú bằng sữa của mình, qua tình mẫu tử thiêng liêng, thường cảm thấy vô cùng sung sướng khi biết rằng mình cung cấp cho con, như ý muốn của tạo hóa đã ban, một cái gì chính của mình mà không một ai khác có thể cho được. Ảnh hưởng của người mẹ đến đứa trẻ ngày càng gia tăng và càng ngày càng trở nên rõ rệt. Trong hoàn cảnh ấy, tình hiểu thảo, gia đình keo sơn và thuận thảo luôn luôn tăng trưởng.

Có nhiều lập luận tiến bộ thuyết phục các bà mẹ cho con bú bằng sữa mẹ là tốt nhất. Lý do bao gồm cả lợi ích về cả vật chất lẫn tinh thần của cả mẹ lẫn con. Chất đạm protein và các thành phần khác trong sữa mẹ khác hẳn phẩm chất của sữa bò. Sữa mẹ tinh khiết và không sợ bị nhiễm trùng. Cho con bú bằng sữa mẹ có thể chống lại hữu hiệu hơn sự nhiễm trùng và các bệnh truyền nhiễm. Cho con bú bằng sữa mẹ cũng ít bị dị ứng hơn. Nó cũng rẻ hơn là sữa mua để pha vào chai. Cho con bú bằng sữa mẹ đem lại sự mật thiết tâm lý cao cả dẫn đến lợi ích về xúc cảm và nhận thức trên tất cả phương pháp nuôi dưỡng khác. Cho con bú bằng sữa của mình cũng phát triển quan hệ mẹ con khăng khít.

Cho con bú bằng sữa mẹ thực tiễn hơn và mất ít thì giờ hơn cho bú bằng sữa chai. Không cần phải khử trùng chai và rửa chai. Sữa có ngay khi đứa trẻ cần đến. Đứa trẻ bú sữa mẹ khóc ít hơn vào những tháng cuối của năm đầu so sánh với những đứa trẻ nuôi bằng sữa chai. Nên nhớ rằng không có gì bổ ích hơn tình cha mẹ và con cái. Thì giờ dành cho con cái nhất định rất đáng giá.

Trong những ngày đầu sau khi sanh, cho con bú bằng sữa mẹ cung cấp cho bé lợi ích của sữa non. Sữa non do bầu vú tiết ra được tạo thành trước khi có sữa vào ngày thứ hai hay thứ ba sau khi sanh. Chất này rất cần thiết về mọi mặt cho đứa trẻ.

Sữa mẹ có đầy đủ chất dinh dưỡng và sinh tố mà đứa trẻ cần thiết ít nhất trong sáu tháng đầu sau khi sanh. Sữa mẹ có những nhân tố kháng sinh ngăn chặn một số bệnh và dị ứng. Ngoài trừ trường hợp cực cực như trường hợp người mẹ bị bệnh AIDS có thể lây bệnh sang con, không có thứ gì thực sự có thể thay thế sữa mẹ được.

Sự gần gũi với mẹ đương nhiên cũng thêm sự thỏa mãn cho đứa con khi được bú. Các cơ quan chức năng ở nhiều lãnh vực khác nhau nghiên cứu về sự phát triển trẻ em đều nhấn mạnh việc cho con bú bằng sữa mẹ là con đường duy nhất tốt đẹp trong việc nuôi nấng trẻ sơ sanh. Nuôi con bằng sữa mẹ được rất nhiều thầy thuốc tin tưởng khuyên dẫn có lợi cho đứa trẻ về cả vật chất lẫn tinh thần vì lẽ lợi ích rõ ràng do người mẹ thỏa mãn trong việc nuôi dưỡng con mình.

Đứa trẻ cần sự nâng niu, nhiều thì giờ và bầu không khí thoải mái cũng như cần chính sữa của mẹ nó.

Những nét truyền thống này là điều lành và hạnh phúc cho đứa trẻ. Nhiệm vụ của cha mẹ, đặc biệt là mẹ, là phải nuôi dưỡng con cái bằng tình thương yêu, săn sóc và triu mến khi chúng được quyền hưởng điều đó. Người mẹ chịu trách nhiệm về tính khí đứa trẻ hiền lành hay ương ngạnh. Như vậy người mẹ có thể giảm thiểu các thiếu niên phạm pháp!

'Những ai sống trái lại thiên nhiên, phải đương đầu với các hậu quả vật chất và tinh thần!'

KIỂM SOÁT SINH ĐẼ

Làm cho cha mẹ có kế hoạch hay tự nguyện trong chượng trình kế hoạch hóa gia đình liên quan đến sự điều chỉnh quan niệm trong nội bộ gia đình, thường liên quan đến sự kiểm soát sinh đẻ. Kế hoạch gia đình liên quan đến việc điều hòa, điều chỉnh khoảng cách sinh đẻ bằng phương cách hợp pháp và đạo lý, tùy theo điều kiện sức khỏe, kinh tế và hoàn cảnh của chồng và vợ.

Ta phải xét sự thực là mức độ sinh đẻ được kiểm soát có lợi lạc cho một cuộc sống lành mạnh. Dân số tăng nhanh là một xu hướng nguy hiểm tạo khó khăn theo ngay sau lúc con người đang tiến đến cuộc sống đầy đủ, an toàn.

Tại Á Châu, nơi nhiều thế hệ đã sống trong hoàn cảnh thiếu thốn, áp dụng Kế Hoạch Gia Đình rất thích đáng nếu nó không gây mâu thuẫn, xung đột trong vấn đề cộng đồng. Một quốc gia có thể tự cung cấp, được hưởng tự do to lớn nhất.

Người Phật Tử không có lý do gì chống lại sự kiểm soát sinh đẻ. Họ hoàn toàn tự do trong việc áp dụng phương pháp hiện đại hay cổ xưa để ngừa mang thai. Những người chống lại vấn đề kiểm soát sinh sản nói rằng làm như vậy chống lại luật của Thượng Đế, phải hiểu rằng quan niệm về vấn đề như thế là không hữu lý. Trong việc kiểm soát sinh đẻ, người ta chỉ ngăn chặn sự trở thành một chúng sinh, do đó không có sự giết chóc nào.

PHÁ THAI

Mặc dù một người hoàn toàn tự do quyết định về kế hoạch gia đình theo quan niệm riêng của mình, tuy nhiên phá thai không thể bào chữa được. Hành động này là sai vì hành động đó liên quan đến việc lấy đi hay hủy diệt một sự sống có thể nhìn thấy hay không nhìn thấy.

Từ "phá thai" liên tưởng đến hình ảnh người phụ nữ trẻ tuổi thất vọng, người phá thai lậu. Đối với nhiều người, từ này còn mang nghĩa rộng là bất hợp pháp và tội ác. Tại các nước phát triển ở phương Tây, vấn đề đã được chính trị hóa.

Phá thai được giải nghĩa là lấy thai ra khỏi dạ con do phương tiện không chủ yếu hay chủ yếu, mà thai này có khả năng sống được. Trong y khoa, phá thai được định nghĩa là hành động lấy bào thai ra khỏi dạ con bằng một phương pháp nào đó hoặc bằng thuốc gây đau để trước khi bào thai có thể tồn tại. Phá thai có nghĩa là chấm dứt 28 tuần mang thai. Sau thời gian này, bào thai đã phát triển đầy đủ nên bất kỳ một hành động nào có thể lấy đi một sinh linh còn sống lúc sanh hay sẽ sanh, hoặc bào thai, đều là phá thai.

Theo luật định, khi tiến hành phá thai với ác ý, việc này là một tội ác, thủ phạm sẽ bị buộc tội, và trừng trị. Khi phá thai làm người phụ nữ chết, người này coi như kẻ sát nhân.

Phá thai bao giờ cũng vẫn là một vấn đề tranh tụng, nhưng đối với người đàn bà mang thai ngoài ý muốn, vấn đề này không phải là bất hợp pháp và cũng không phải chính trị. Đó là vấn đề cá nhân và đương nhân phải giải quyết mau lẹ với bất cứ giá nào. Trong những trường hợp

như vậy, người đàn bà trong tình trạng vô vọng phải bắt buộc đi đến phá thai. Nhưng họ không nên biện minh cho hành động phá thai, dù sao đối với một số người, họ vẫn phải chịu hậu quả xấu vì đã phạm tội ác.

Tại Mã Lai, chấm dứt mang thai chỉ được phép trong trường hợp người mẹ vì sức khỏe tinh thần hay thể chất trong tình trạng nguy hiểm. Thủ tục này được coi như phá thai để chữa bệnh và cần phải có giấy chứng nhận của hai nhà thầy thuốc chuyên nghiệp. Ngoài ra phá thai với bất cứ lý do nào khác cũng là vi phạm luật pháp.

Nguyên tắc đạo lý không bao giờ nên nhượng bộ sự thỏa mãn của nhân loại. Đúng hơn là những nguyên tắc này, nói chung, phải bảo vệ cho hạnh phúc nhân loại.

BẠO LỰC TRONG GIA ĐÌNH

Vấn đề bạo lực trong gia đình đang tác động đến các gia đình, nhất là tại các giới lợi tức thấp, và ngay cả tại những xã hội giàu có, đã đến một mức báo động. Chính Phủ cân ban hành luật lệ, đạo luật về Bạo Lực Trong Gia Đình mới đây đã được Quốc Hội thông qua vào Tháng 6 năm 1996.

Bằng chứng cho thấy người vợ bị hành hung trong nhiều trường hợp vẫn thương yêu chồng mặc dù bị ngược đãi, gây ra do rượu chè, cờ bạc, giai gái, và tiền bạc. Đó là sự thực gây bạo lực trong gia đình mà ngày nay đa số người phụ nữ gặp phải. Nhiều bà vợ bị đánh đập chi biết chịu đựng vì tin tưởng bất cứ phản ứng nào của mình sẽ đưa đến hậu quả mất con, mất nhà cửa và quyền lợi tài chính.

Quần chúng thường giữ quan niệm bạo lực trong gia đình là một vấn đề nội bộ không cần đến sự can thiệp bên ngoài. Chẳng hạn như người lối xóm đến ngay khi nghe thấy tiếng kêu cứu của người đàn bà bị cưỡng, nhưng khi nghe thấy tiếng kêu cứu của người đàn bà bị chồng đánh đập, lối xóm lại e dè đến can thiệp, cho rằng đây là một vấn đề riêng tư trong nội bộ gia đình. Cho đến mới đây, cảnh sát cũng vẫn còn quan niệm này. Theo Đạo Luật về Bạo Lực Trong Gia Đình, nhiệm vụ của Cảnh sát bao gồm cả việc dẫn người vợ bị ngược đãi về nhà lấy đồ đạc nếu cần thiết. Điều mà người vợ bị ngược đãi đòi hỏi là được bảo vệ theo luật pháp, số người chồng bị trừng phạt cũng không nhiều lắm.

Đạo luật bảo vệ người vợ bị ngược đãi mà không làm tan vỡ gia đình. Theo đạo luật này, ta có thể xin lệnh của tòa án cấm người chồng vũ phu về nhà, bảo vệ người vợ bị ngược đãi và con cái cũng như cho phép người vợ được nuôi giữ con cái. Đạo luật này coi việc bạo lực trong gia đình là một tội ác phải bị trừng trị.

LY DỊ CHỈ LÀ GIẢI PHÁP CUỐI CÙNG

Ly dị là giải pháp gây nhiều tranh cãi giữa những tín đồ của các đạo giáo khác nhau. Một số người tin hôn nhân đã được ghi sổ trên thiên đàng, cho nên con người không có quyền cho phép ly dị. Nhưng, nếu người vợ và người chồng thực ra không thể chung sống, thay vì kéo dài cuộc sống đau khổ, tạo nhiều mâu thuẫn, sân hận, họ nên được tự do xa nhau, sống riêng biệt an lành.

Ly thân hay ly dị không bị cấm trong Đạo Phật nhưng sự cần thiết ly thân hay ly dị rất hiếm xảy ra nếu người Phật Tử triệt để tuân theo các huấn thị. Người đàn ông và người phụ nữ hoàn toàn tự do xa nhau nếu họ không hòa hợp với nhau. Xa nhau còn hơn phải chịu đựng một đời sống thống khổ kéo dài.

Một số người chọn hình thức ly thân chính thức, đó là một loại ly dị ngoại trừ hôn nhân chi hiện hữu trong danh nghĩa vì nhiều lý do.

Những yếu tố đưa đến ly dị thay đổi. Khi ngọn lửa tình tắt hay lời hứa yêu đương, trân trọng và trù mến dường như không còn có thể duy trì, ly dị xuất hiện như một giải pháp tốt nhất. Đương nhiên cũng có nhiều yếu tố khác từ những vụ ngoại tình, vấn đề bỏ mẹ chồng, bỏ mẹ vợ, cũng như những dị biệt mà người vợ đi làm phải đương đầu khi muốn theo đuổi nghề nghiệp của mình. Liên hệ từ đây, chúng ta nên nhớ lời Phật dạy là người già không nên lấy vợ trẻ vì chồng già vợ trẻ sẽ tạo ra sự xung khắc, ghen tuông, nghi ngờ (Kinh Parabhava).

Theo Đạo Luật Cải Cách (Hôn Nhân và Ly Dị) năm 1976, bắt đầu hiệu lực từ Ngày 1 Tháng Ba 1982, Những Tòa Án Hôn Nhân được thiết lập trên toàn cõi Mã Lai có chức năng giải quyết và hòa giải các cặp vợ chồng không theo Đạo Muslim (Hồi). Những cặp theo Đạo Muslim gặp khó khăn trong hôn nhân được chi phối bởi Luật Syria, dưới quyền xét xử của Tòa Án Syria.

Tòa Án xử Hôn Nhân được thiết lập tại mỗi Tiểu Bang, kể cả Phần Đất Liên Bang Kuala Lumpur. Đạo Luật ủy nhiệm Tòa Án Hôn Nhân xét xử các vụ bất hòa về hôn nhân trước khi đơn ly dị được đệ nạp.

Đạo Luật ấn định thời gian là sáu tháng xem cặp vợ chồng có thể tiến đến hòa giải hay không. Mỗi Tòa Án phải hội đủ điều khoản quy định là ba hay bốn phiên tòa cho mỗi trường hợp trong vòng sáu tháng. Nếu không có dấu hiệu hòa giải được, Tòa sẽ cấp giấy chứng nhận cho đương đơn. Chỉ khi giấy chứng nhận được cấp phát, đương nhân mới có thể đệ nạp đơn ly dị tại Tòa Thượng Thẩm qua một Luật Sư.

Bất hạnh thay, khi cha mẹ ly dị nhau, những đứa con trở thành những nạn nhân vô tội, chúng bị những hậu quả xấu nhất do sự thất bại của hôn nhân. Ly dị là một hiện tượng xã hội, ảnh hưởng tâm lý đến những đứa con, khiến chúng cảm thấy không an toàn. Chúng phải đối đầu với bao nhiêu khó khăn phải chấp nhận, điều chỉnh và bất an. Những đứa trẻ như vậy cần đến sự chỉ dẫn, ủng hộ tinh thần và an ủi mới có thể vượt qua giai đoạn tổn thương trong đời sống của chúng.

Cha mẹ ly dị thường được hình dung là những người theo chủ nghĩa khoái lạc, ích kỷ chỉ quan tâm đến hạnh phúc của mình thôi, không để ý gì đến con cái.

Một số trẻ phải sống với cha mẹ ghê khi cha mẹ chúng tái giá, phải điều chỉnh sao cho thích hợp với cuộc sống mới. Ly dị giống hệt như bác bỏ quyền của đứa trẻ có một đời sống đủ điều kiện với cha mẹ ruột dưới mái một gia đình. Vì tâm trí chúng bị rối loạn, không còn tập trung được việc học hành tại trường bị ảnh hưởng. Chúng sẽ bỏ nhà và trở thành thanh thiếu niên tội phạm.

Vì ly dị là bất hạnh nên đa số trẻ phải chịu khổ sở vật chất trong tay cha mẹ giận hờn, chúng lớn lên trong sợ hãi khi chúng lập gia đình sau này, chúng có quan niệm bất an và ít hy vọng hạnh phúc. Chúng mất lòng tin nơi cha mẹ đã làm tan nát gia đình, chúng cũng sẽ thiếu niềm tin nơi người hôn phối.

Với một số trẻ, vết thương tình cảm sẽ được lành với thời gian. Nhưng với một số khác vết thương ấy vẫn còn mãi. Cho nên ly dị không những chỉ ảnh hưởng đến hai người mà ảnh hưởng đến những phần tử vô tội khác. Phải có lý do chính đáng trước khi ta tìm đến giải pháp ly dị.

Hầu hết những đứa trẻ của các cặp vợ chồng ly dị thường áp ủ, nguyên cầu lời mong ước bí mật của chúng là làm sao hòa giải được gia đình để đời sống của chúng trở lại bình thường.

Cuối cùng phải cẩn thận để sự chia ly được thực hành trong bầu không khí thiện chí và hiểu biết bằng cách chấp nhận những giải pháp hợp lý, không tạo thêm nhiều sân hận. Thực ra cả hai phải nên nỗ lực chia tay đối với nhau thân thiện như bạn hữu. Nếu như có con cái, cặp vợ

chồng đó phải cố gắng làm cuộc ly dị của họ bớt bị thương, giúp cho những đứa con thích hợp được với đời sống mới. Bảo đảm tương lai và phúc lợi của con cái hết sức quan trọng. Quả là vô nhân đạo nếu cặp vợ chồng nào chối bỏ con cái, khiến con cái phải tự lo liệu, sống một cuộc đời thống khổ.

Khi người đàn ông vì lý do nào đó đi đến ly dị, người đàn bà là người bị đau khổ nhất. Mộng ước đời sống hôn nhân hạnh phúc của người phụ nữ bị tan nát, nhất là trường hợp người chồng ngoại tình, tìm cách bội ước để được sống với người khác. Người đàn bà sắp sửa phải ly dị, thường bộc lộ cảm nghĩ thất vọng của mình điển hình trong những trường hợp bi thảm này: "Đời tôi tan nát. Với tôi thế giới đã đi đến chỗ cùng tận, tôi nghĩ đến chết đi để làm cho anh hối hận vì đã bỏ tôi".

Tình trạng khó xử của nhiều phụ nữ ly dị tại Mã Lai là thực tế buồn thảm: người đàn bà chỉ có quyền chăm sóc con mà không có quyền hành của người thủ hộ hợp pháp. Liên quan đến tình trạng khó chịu này, người vợ được nuôi giữ con, bắt buộc phải gọi người chồng cũ, khi phải thi hành quyền giám hộ lẽ ra trước hết phải là quyền của vợ. Việc gì xảy ra nếu người chồng không đồng ý chấp thuận cho người vợ cũ quyền hạn này hoặc không thể tìm thấy người chồng cũ? Đưa trẻ bất hạnh, lúc cần thiết đến giấy thông hành để xuất ngoại du học chẳng hạn sẽ bị rơi vào tình trạng khó xử.

Người mẹ chỉ trở thành người giám hộ hợp pháp của đứa trẻ khi người cha chết, bị mất trí hay tội phạm. Trong những trường hợp này, luật sư thường khuyên người đàn bà khởi sự ngay việc xin với người chồng được làm giám hộ con ngay khi ly thân, và đừng chờ đến khi ly dị mới tiến hành, tuy nhiên thủ tục này không mấy dễ dàng.

KỶ THỊ PHỤ NỮ

Đức Phật dạy nếu chúng ta muốn hiểu điều gì, chúng ta phải biết nhìn bản chất của điều đó. Sau khi phân tích sự tương quan giữa phái nữ và phái nam, Ngài đi đến kết luận không có gì chướng ngại đối với phụ nữ trong việc tu tập như phái nam, phụ nữ có thể đạt được quả vị cao nhất như A La Hán hay Bạc Thánh, bậc cao nhất trong sự thanh lọc tâm. Đức Phật phải đối đầu với sự chống đối mãnh liệt vì cho phụ nữ hoàn toàn tự do trong việc thực hành tôn giáo vào lúc bấy giờ.

Trong thời kỳ Đức Phật, trước khi Ngài giải phóng phụ nữ, tục lệ và truyền thống coi phụ nữ như vật sở hữu để cho phái nam sử dụng theo sở thích. Luật Manu cổ xưa của Ấn Độ ấn định phụ nữ thấp hơn phái nam. Địa vị của người phụ nữ trong xã hội bấy giờ rất thấp, chỉ thu hẹp trong việc bếp núc. Họ cũng không được phép vào chùa và tham dự các hoạt động tôn giáo dưới bất cứ hình thức nào.

Như chúng ta đã ghi nhận trước đây trong phần "Kiểm Soát Sinh Đẻ", có sự kỳ thị phái nữ bắt đầu ngay trước khi đưa trẻ ra đời! Việc phá thai bé gái lan tràn trên nhiều nơi trên thế giới này ngày nay xác nhận thêm sự kiện hãi hùng này. Thêm nữa, dưới tiêu đề "Phong Trào Giải Phóng Phụ Nữ và Hậu Quả Đối Với Đời Sống Gia Đình", sự kỳ thị phụ nữ tại các xã hội giàu có, đặc biệt đối với phụ nữ có tham vọng giữ chức vụ quản trị cao cấp trong khu vực đoàn thể, đã được đề cập đến với nhiều chi tiết.

Tuy nhiên, trong các nước đang phát triển cũng như các nước chậm tiến, tình trạng được mô tả không những quá xấu mà còn đáng thương hơn nữa như những khám phá dưới đây.

Theo lẽ nghi tại Ấn Độ, phái nam chi phối xã hội, phụ nữ góa bụa chịu một số phận rất hẩm hiu. Có rất nhiều trường hợp, góa phụ (hãy còn ở trong lứa tuổi 20) bị gia đình và xã hội ruồng bỏ sau khi chồng chết.

Trong những gia đình dị đoan, góa phụ bị trách cứ bởi gia đình chồng vì chồng chết, góa phụ còn bị gia đình nhà chồng ruồng bỏ. Họ hầu như chẳng có sự lựa chọn nào. Người Ấn Giáo nhìn phụ nữ tái giá bằng một cặp mắt khinh bỉ, dù người đàn ông chẳng có vương mắc gì. Cho đến tận thời nay, người ta còn mong đàn bà góa nhảy vào giàn hỏa thiêu xác chồng để chết theo tục lệ gọi là sati (trà tỳ). Mặc dù tập tục này đã bị coi như phi pháp bởi người Anh từ mấy thập niên qua, nhưng trường hợp mới nhất vẫn còn thấy xảy ra vào năm 1996. Đa số các phụ nữ Ấn Độ chẳng còn gì khi trở thành góa bụa.

Một thí dụ điển hình thấy nơi một góa phụ thành lập gia đình khi còn nhỏ, tục lệ tảo hôn thường thấy tại thôn quê Ấn. Góa phụ này than: "Tôi lấy chồng lúc mới năm tuổi. Chồng tôi, 13 tuổi, tôi chưa hề được gặp mặt trước khi cưới, chết sau lễ cưới được một tháng. Bây giờ tôi vẫn còn là người đàn bà góa."

Theo Ngân Hàng Thế Giới, 65% phụ nữ Ấn trên 60 tuổi là góa phụ. Tỷ lệ này lên đến 80% với phụ nữ trên 70 tuổi. Hội Phụ Nữ Dân Chủ Ấn báo cáo tại Ấn, lý lịch một phụ nữ phụ thuộc vào người đàn ông, cảnh góa bụa mất mát rất nhiều chứ không phải chỉ là mất chồng.

Tình hình cũng không mấy gì tốt đẹp hơn tại một số quốc gia lân bang. Đã từ lâu, gia đình coi con gái thấp hơn con trai và đối xử với con gái như vậy. Người con gái chỉ được coi như chỉ thích hợp cho việc nội trợ lật vật. Người phụ nữ phải sống trong nhiều thông lệ xã hội chủ trương kỳ thị họ. Người con gái trở thành gánh nặng kinh tế, cái nợ đời tinh thần. Thế nhưng, người phụ nữ lại được kỳ vọng phải mạnh khỏe, tích cực làm việc, dạy bảo con cái, và là một người mẹ hiền. Nhiều đứa bé trai lớn lên nghĩ rằng chị hay em gái của chúng thấp hơn chúng vì chúng thấy chúng được đối xử tốt hơn chị em gái. Niềm tin ấy được củng cố bởi đa số người trong xã hội, kể cả chính nữ giới.

Có lẽ vấn đề lớn nhất là do thiếu sự hỗ trợ và những hạn chế mà người con gái phải đối đầu nếu họ muốn làm một điều gì trong đời sống vượt qua những vai trò truyền thống như phụ giúp gia đình, trông em, nấu bếp và dọn dẹp nhà cửa. Vì mục đích đó, người con gái sau cuộc huấn luyện dài chỉ để trở thành người vợ tốt khi lớn lên.

Người con gái 16 tuổi tại Rawalpindi vạch rõ: "Xã hội của chúng ta không đối xử tốt với nữ giới. Người ở nơi đây không giáo dục con gái vì cho rằng con gái không phải là con của họ. Con gái được coi như là người của bên chồng trong tương lai, bất cứ đầu tư nào cho tương lai con gái đều vô ích. Con gái về nhà chồng lúc còn non dại, thường quăng 13 tuổi tại khắp nơi. Phần đời còn lại là trông nom bên chồng, mang thai và nuôi dưỡng con cái để kéo dài và củng cố gia tộc."

'Chúng ta cần phải nhổ hết gốc rễ loại suy nghĩ trên đây, giáo dục cho con gái là điều bắt buộc để việc này không trở thành một vấn đề phải giải quyết.' Cô nói: "Con gái cũng nên có việc làm, làm việc tại những nơi thích hợp không ai phân đối và tốt nhất là có những nữ đồng nghiệp để cha mẹ không thể chống đối. Tôi bao giờ cũng ân hận là sinh ra làm đàn bà. Đôi khi tôi không được phép làm điều gì, tôi chỉ biết vào phòng, khóc than và cầu nguyện Thánh Thần biến tôi thành con trai"

Dự án cho các thiếu nữ tại các nước như vậy đang dần dần thay đổi, hãy thay đổi tất cả bằng một cách phát triển một số thiếu nữ nòng cốt hoạt động như chất xúc tác để tạo được sự chú ý tại địa phương về vấn đề, về sự kỳ thị mà phụ nữ phải đối đầu.

Vấn đề giáo dục hầu như không thay đổi. Nhiều phụ nữ đã phải tranh đấu để có quyền đi học. Một số được giúp đỡ bởi các bà mẹ không được học hành nhưng tin tưởng đời sống của chính các bà tốt đẹp hơn nếu được đi học.

Trong nhiều xã hội, địa vị của người đàn bà là ở nhà; người đàn bà lập gia đình có bốn phận đầu tiên là làm tròn bốn phận người vợ và người mẹ. Không thể là như vậy đối với phụ nữ tự

do. Cả đến tại các xã hội tiến bộ, phụ nữ cũng bị mất thể diện. Chẳng hạn tại những nơi công cộng, phụ nữ phải ngồi riêng, cách xa phái nam, hay ngoài tầm mắt của họ- như đằng sau nam giới. Khi phụ nữ được đặt ngồi cuối phòng hay cuối hội trường, việc sắp xếp này tỏ dấu hiệu tế nhị là vai trò của phụ nữ là đằng sau chứ không phải ngang hàng với nam giới.

Một số người tin phụ nữ thiên về tội lỗi. Cho nên, tốt hơn là để phụ nữ làm việc nội trợ để họ có thể quên đi thái độ tội lỗi bẩm sinh!

PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG PHỤ NỮ, VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA PHONG TRÀO NÀY ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH.

Ở thời kỳ xa xưa, người đàn ông ra ngoài săn bắn để có thức ăn cho gia đình, còn người đàn bà ở nhà để nấu ăn và trông nom con cái. Vì vậy, nguồn gốc câu nói ai ai cũng biết là : "Chỗ đứng của người phụ nữ là ở nhà"

Ở thời cổ, phụ nữ cam phận là người nội trợ. Phụ nữ không ra ngoài làm việc hay theo đuổi nghề nghiệp. Công thức của giới phụ nữ - một đời sống quanh quẩn với con cái và bếp núc- đã xói mòn từ nhiều thập niên qua, vì càng ngày càng nhiều phụ nữ theo đuổi nghề nghiệp. Tuy nhiên lối sống xã hội ở thôn quê vẫn khuyến khích phụ nữ làm bốn phận người mẹ, không nên ra ham thích địa vị. Nói chung xã hội chấp nhận thực tế người phụ nữ trẻ độc thân đi làm để tự nuôi mình và giúp đỡ cha mẹ già và thân nhân trẻ trong gia đình. Đa số phụ nữ tìm công ăn việc làm vì nhu cầu kinh tế, thay đổi thái độ về bốn phận cá nhân.

Tuy nhiên với sự kêu gọi giải phóng phụ nữ, nhiều phụ nữ dường như nghĩ rằng giải pháp này là thi đua với nam giới ngoài đời. Những phụ nữ trên đây nên suy nghĩ cẩn thận là họ muốn sanh con hay theo đuổi nghề nghiệp. Thật là vô trách nhiệm nếu một người mẹ sanh đứa con ra đời lại để cho người khác chăm sóc con mình mà không đếm xỉa gì đến phúc lợi của chúng. Bạn phải chịu trách nhiệm cái gì bạn tạo ra.

Số phụ nữ có chồng đi làm gia tăng đáng kể. Ngày nay, họ được đào tạo thành phụ nữ để làm việc ngoài đời, nên thường có hai vai trò vừa đi làm vừa làm trọng trách người mẹ. Đa số các phụ nữ đi làm bị dầy vò giữa tội bỏ con ở nhà với người làm và sự đòi hỏi của nghề nghiệp.

Với càng ngày càng nhiều phụ nữ đi sâu vào nghiên cứu học hỏi, số các bà mẹ đi làm gia tăng. Qua nhiều năm, nữ giới đã đạt tiến bộ cụ thể trong nghề nghiệp, bây giờ phái nữ giữ các chức vụ quản lý cấp cao trong cơ quan chính phủ và trong giới tư nhân. Trào lưu này rất rõ rệt tại thành thị. Trong lãnh vực chính trị, nữ giới đã tiến đến chức vụ cấp bộ trưởng, tiến đến mức độ nổi bật trước công chúng trong khi những ông chồng cam phận ở hậu trường, chỉ còn là cái bóng đằng sau vờ.

Tuy nhiên các phụ nữ thuộc ban quản trị dù đã leo đến địa vị quản lý cao nhất trên thang bậc doanh nghiệp vẫn phải đương đầu với một dạng thức kỳ thị khó thấy . Những phụ nữ đây tham vọng phải đương đầu với sự khác biệt giới tính, nhất là về nghề nghiệp, sự khác giới thường được thấy rõ ở bậc thang tối cùng của doanh nghiệp. Quyết định của ban lãnh đạo thường kết thúc với câu nhận xét: "Chúng tôi miễn cưỡng phải chuẩn bị cho họ (nữ giới) vào công việc lãnh đạo vì sự đầu tư của chúng tôi sẽ thất bại khi họ phải ra đi để trở thành các bà mẹ".

Sự kỳ thị giới tính ở mức hội đồng quản trị không dễ dàng chứng minh được; cho nên danh từ 'trần kính' đã được đặt ra để mô tả vật cản vô hình nhưng kiên cố ngăn chặn phụ nữ tiến tới bậc thang cao hơn trong quyền hành doanh nghiệp. Mặc dù một số người tuyệt đối bác bỏ sự tồn tại của vật cản như vậy nhưng con đường của phụ nữ tiến tới đỉnh cao vẫn bị chặn đứng bởi cái "trần kính" này. Cho nên muốn tiến tới đỉnh cao, người phụ nữ phải chọn một trong hai đường sự nghiệp hoặc gia đình. Nhiều bà mẹ đi làm tận tâm, có những người phụ giúp trông nom con cái cho họ, nhận thức rằng họ không bao giờ có thể để con cái họ trong tay những

người đàn bà lạ. Cho nên tuy rất vui với công việc làm tại sở nhưng họ vẫn quyết định từ bỏ nghề nghiệp để ở nhà. Mặt khác, cũng đáng buồn có một số phụ nữ thích tiếp tục nghề nghiệp nhờ và vào gia đình.

Đứa trẻ có quyền được thỏa mãn về vật chất, nhưng quan trọng hơn là tinh thần và tâm lý. Việc cung cấp đầy đủ về vật chất đứng sau việc cung cấp tình thương và chăm sóc của cha mẹ. Chúng ta biết có nhiều gia đình nghèo, lợi tức rất ít ỏi, nhưng đã dạy dỗ con cái nên người nhờ chan chứa tình thương.

Ngược lại có những gia đình giàu có, cung cấp cho con đủ tiện nghi vật chất, nhưng thiếu tình thương nơi cha mẹ, những đứa trẻ đó lớn lên bị thương tổn về tâm lý và tinh thần.

Một số phụ nữ cảm thấy lời khuyên nên dồn sức vào việc xây dựng gia đình là điều hạ phẩm giá, phản ánh lối suy nghĩ cổ hủ và bảo thủ. Đúng, thời xưa phụ nữ đã bị đối xử rất tồi tệ, đó là do sự ngu si của phái nam hơn là nhược điểm cố hữu của người đàn bà. Tiếng Phan chỉ người nội trợ "*Gruhini*" theo đúng nghĩa đen là "lãnh đạo trong nhà" (nội tướng). Chắc chắn danh từ này không ngụ ý là đàn bà bị thấp kém. Đúng hơn đó là sự phân chia trách nhiệm cho phái nam và phái nữ.

Phụ nữ đã tranh đấu qua nhiều thời đại để giành quyền bình đẳng với nam giới trong lãnh vực giáo dục, nghề nghiệp, chính trị và nhiều lãnh vực khác. Bây giờ phụ nữ bình đẳng với nam giới trong phạm vi rộng lớn. Nam giới thường có xu hướng hung hăng do bản tính, phái nữ thì tinh cảm hơn. Trong bối cảnh gia đình, nhất là tại Đông Phương, người đàn ông thường lẫn át làm chủ gia đình trong khi người đàn bà có xu hướng thụ động. Xin nhớ "thụ động" nơi đây không có nghĩa là "yếu". Đúng hơn là đức tính tích cực của "khiểm nhường" hay "hiền hòa". Nếu người đàn ông và người đàn bà giữ được nam tính và nữ tính thừa hưởng do thiên nhiên, và công nhận sức mạnh và địa vị của nhau, thái độ như vậy sẽ đóng góp vào sự thông cảm và hiểu biết lẫn nhau của hai giới.

Về điều này, nhận xét của Thánh Gandhi rất xác đáng: "Tôi tin tưởng vào sự giáo dục thích ứng cho phụ nữ. Nhưng tôi cũng tin tưởng phụ nữ không đóng góp cho thế giới bằng cách bắt chước hay chạy đua với người đàn ông. Phụ nữ có thể thi đua, nhưng không thể tiến đến đỉnh cao bằng cách bắt chước người đàn ông." Ở đây chúng ta có thể nhìn vào sự thông thái của người Trung Hoa cổ khi họ tạo ra hình tượng Âm Dương. Đường cong phân chia hai phần sáng tối chứng tỏ rằng sự đối lập không cần thế đối đầu, lúc phân ngay thì phần kia thoái và ngược lại, do vậy cân bằng. Phụ nữ phải là phần bổ sung cho nam giới.

Trong một vài quốc gia, đa số người chồng đưa tiền lương kiếm được cho người vợ để lo việc nội trợ. Làm như vậy người chồng được rảnh rang tập trung vào việc khác tốt đẹp cho gia đình. Khi người hôn phối hiểu rõ trách nhiệm của mình, không xảy ra xung đột giữa hai vợ chồng. Không khí gia đình vui vẻ, an lạc là cái nôi cho con cái trưởng thành.

Lẽ đương nhiên, người chồng có bổn phận lo lắng chu đáo cho người bạn đường của mình, tham khảo mọi quyết định gia đình với vợ, và người vợ có đủ tự do để mở mang nhân cách, có đủ thì giờ rảnh rỗi để theo đuổi việc riêng tư của mình. Trong ý thức ấy, chồng và vợ chịu trách nhiệm đồng đều về hạnh phúc của gia đình. Chồng và vợ không đua tranh với nhau.

Một bà mẹ nên suy nghĩ cẩn thận có nên tiếp tục đi làm với nhiều công gai gậm bẫy hay ở nhà làm người nội trợ đem tình thương, chăm sóc nuôi dưỡng con cái đang lớn lên. Thật lạ lùng, một số bà mẹ hiện đại, đặc biệt tại một vài nước có chế độ quân phiệt, vì thiếu nhân lực, đã được huấn luyện để sử dụng các vũ khí giết người, trong khi lẽ ra các bà phải nâng niu con cái trong tay, dạy dỗ chúng trở thành những công dân tốt, biết tôn trọng luật pháp.

Trong một vài xứ, nữ quân nhân thường được mang súng để tự vệ, và họ cũng không còn bị giới hạn về cấp bậc. Người phụ nữ bây giờ được lái máy bay, trực thăng chiến đấu, chứ không

chi lái xe giao thông vận tải mà thôi, nhưng khi ở nhà, họ vẫn biểu lộ tính nhu mì, và lo lắng bẩm sinh nhất là với con cái.

THANH THIẾU NIÊN VÀ GIÁO DỤC VỀ TÌNH DỤC

Dạy con cái những điều cần biết về giới tính và phát triển giới tính cần phải được thực thi cẩn thận, tế nhị, trong một cách thức trong sáng. Đối phó với sự thay đổi trong việc phát triển giới tính là một vấn đề mà lứa trẻ nào cũng phải đương đầu, thử thách này thậm chí nghiêm trọng hơn trong những năm chúng mới lớn. Những nhà giáo dục và bậc cha mẹ nên coi vấn đề giới tính là một phần của tiến triển nhân loại, nhu cầu cơ bản phải được định hướng một cách chính xác.

Sự cần thiết cho con trẻ tin tức đúng đắn về sự phát triển giới tính là hết sức quan trọng. Ngày nay trẻ em nhận biết về tình dục qua truyền thông đại chúng (thường với các chi tiết đậm màu) do sách vở, màn lưới Internet, và cũng từ những chúng bạn đồng lứa, và nếu chúng không được dạy dỗ để phân biệt cái nào thích hợp cái nào không, chúng có thể đi đến có thái độ đối xử không đạo đức. Bậc cha mẹ không bao giờ muốn con cái mình hiểu biết sự phát triển giới tính từ cận bã xã hội.

Bậc cha mẹ có thể cho con kiến thức về tình dục, nhưng kiến thức cần thiết phải thích hợp với mức độ hiểu biết của lứa trẻ; trong trường hợp này, mức tuổi tinh thần có thể không phù hợp với tuổi tác. Trẻ em ngây thơ, rất dễ dàng trở thành các nạn nhân của những người vô lương tâm. Thậm chí trẻ không nhận ra nó đang bị dùng làm vật thỏa mãn nhu cầu tình dục đòi hỏi của người lớn.

Việc quan trọng để các em biết việc sờ mó thế nào là 'thích ứng' và 'không thích ứng'. Việc quan trọng cho các em biết đề phòng là do nơi cha mẹ. Lứa trẻ cần biết ai là người được sờ chạm em, ở đâu và khi nào, bác sĩ có thể sờ mó chỗ nào, những tình trạng nào các em phải tránh, và làm sao để ngăn chặn cách cư xử không thích đáng trong lớp học.

Các bậc cha mẹ cũng cần phải cảnh giác về những sự sờ mó không thích hợp có thể xảy ra ngay giữa những thân nhân. Chẳng hạn, cha mẹ thường dạy các em đề phòng 'những người lạ', nhưng nghiên cứu về các trường hợp trẻ bị lạm dụng tình dục cho thấy đa số những kẻ lợi dụng là người quen biết hoặc người thân trong gia đình.

Đối với trẻ em khác trong xã hội, cần phải có tuyến liên lạc rộng rãi với cha mẹ của các em ấy. Việc này gồm cả việc thảo luận công khai về những vấn đề liên quan đến tình dục. Nếu có sự động chạm xảy ra, các em sẽ không ngại ngần nói với cha mẹ, thay vì e thẹn hay quá sợ hãi mà không nói rõ chi tiết.

Giáo hóa về giới tính rất là quan trọng vì ta không thể trông đợi thanh thiếu niên theo đúng mù quáng các luật lệ mà không biết tại sao phải theo. Một trong những đề tài phải được giảng dạy là các em nên giữ trinh nguyên cho đến lúc thành hôn. Nhiều người chống lại việc giáo dục về tình dục vì nghĩ rằng nếu ta nói cho chúng biết, chúng sẽ ra ngoài và lạm dụng. Điều đáng ghi nhận Thụy Sĩ là một quốc gia dạy trẻ em về tình dục ngay tại lớp mẫu giáo, và tỷ lệ của quốc gia này về trẻ vị thành niên mang thai lại thấp nhất trên thế giới. Điều quan trọng sống còn là trẻ em được dạy bảo về hành vi tình dục có trách nhiệm ngay từ khi chúng sắn sàng có kiến thức này. Giáo dục đúng đắn về tình dục sẽ cứu lứa trẻ khỏi tinh thần bị căng thẳng từ tội lỗi, sợ hãi, hối hận và trừng phạt ở tương lai.

NUÔI DƯỠNG TỘI ÁC

Mảnh đất phì nhiêu nuôi dưỡng tội ác là gia đình. Mặc dù với nhiều biện pháp áp dụng để giảm thiểu tỷ lệ tội hành hung trong gia đình, nhưng tỷ lệ này càng ngày càng tăng trong nhiều

gia đình tại những xã hội hiện đại kỹ nghệ tiến bộ. Hầu hết trẻ em trở thành các tội phạm do cách dưỡng dục của cha mẹ.

Tại một số quốc gia, trong khi tỷ lệ phạm tội ác của người lớn giảm thiểu, thì tội ác của giới trẻ lại gia tăng. Chúng ta được biết qua thông tin đại chúng nhiều trẻ em đã mang súng đi học. Đôi khi chúng ta nghe thấy có trẻ nít thậm chí dưới năm tuổi bán anh chị em hay cha mẹ ruột. Thường thường tội phạm trong thanh thiếu niên gây ra do ma túy và rượu chè, những thứ này sặc có tại nhà. Người ta không đề ra kẻ phạm tội mà bởi sự thiếu hướng dẫn, thiếu quan tâm của gia đình, và môi trường chung quanh.

Một kiểu mới trở thành của thế kỷ 20 là nhiều người ăn ở với nhau như vợ chồng nhưng không cưới. Có một số trường hợp, trẻ sinh ra trong hoàn cảnh ấy đau khổ vì bị bỏ mặc. Những trẻ này lớn lên dưới sự chăm sóc và hướng dẫn của một người, thường là người mẹ. Cha, hoặc mẹ vô trách nhiệm thường bỏ con cho cha hoặc mẹ ghê chăm sóc. Người đàn bà, thường bị kỳ thị, phải làm việc gấp đôi đàn ông cùng nghề để có thể nuôi bản thân và con cái. Kinh tế thế giới hiện đại là thế đấy, phụ nữ bị thất lợi hơn cả người đàn ông ở tầng lớp dưới. Vì cách cấu trúc toàn thể xã hội đã đi theo một con đường khác biệt hẳn con đường truyền thống, việc nuôi dưỡng gia đình hầu như không còn tồn tại ở nhiều quốc gia. Kết quả các phụ nữ đau khổ nhiều hơn, những khó khăn phản ảnh trong gia đình họ nuôi dưỡng.

Trẻ em nuôi dưỡng bởi một người, cha hoặc mẹ, thường không nhận được đầy đủ tình thương và chăm sóc nơi cha mẹ. Cha mẹ bị sa sút tâm lý không thể làm tròn nhiệm vụ tình cảm với con cái. Những người giữ trẻ đôi khi chỉ là những máy truyền hình hay những người được giao phó tương tự như vậy để làm nhiệm vụ giữ em. Nhiều trường hợp, người giữ trẻ là những thiếu nữ cần tiền vì ma túy và rượu chè. Họ không có qua một lớp huấn luyện về giữ trẻ nào. Trong khi giữ em, chính họ hút thuốc hay dùng ma túy bất hợp pháp. Trong hoàn cảnh đó, trẻ em đâu có được đầy đủ săn sóc, hướng dẫn, thương yêu cần thiết và quan trọng nhất là giáo dục căn bản.

Không một người giữ trẻ nào có thể cho tình thương và chăm sóc như người mẹ cho con. Những đứa con không bao giờ nói đến người giữ chúng như chúng nói đối với cha mẹ của chúng.

Khi lớn, những đứa trẻ như vậy có thể bắt đầu lối sống cầu thả và sai lầm. Chúng không nhận được sự giáo dục đạo lý thích đáng. Chúng cũng không biết cách tự mình khám phá đạo lý. Tệ hại hơn nữa, bạo động trên truyền hình là thần tượng của chúng. Nhiều nhà sản xuất và viết kịch bản, những chuyện phim kích động bạo lực với mục đích dễ kiếm tiền. Những đứa trẻ lớn lên không có sự hướng dẫn thích đáng, chăm chú vào những chuyện phim ấy, cố gắng bắt chước như chúng nhìn thấy trên truyền hình hay đọc trong sách.

Nhiều bậc cha mẹ cũng không thận trọng về súng và rượu. Nhiều bậc cha mẹ uống rượu và hút thuốc trước mặt con cái. Khi họ không còn giữ được tinh thần trách nhiệm do ảnh hưởng của rượu, tri giác của họ tr? nên dần dần, họ không còn nhớ đến cất giấu chai rượu, thuốc lá, và súng vào những chỗ an toàn để con cái không thấy được. Họ cũng không lưu tâm đến việc giữ súng có đạn sặc khiến con cái có thể lấy được. Con cái vô tình được khuyến khích do bản tính tò mò tự nhiên bằng cách sử dụng súng, uống rượu, dùng ma túy, hay hút thuốc lá sặc có trong nhà.

Một số chính các cha mẹ cũng xuất thân từ những gia đình đổ vỡ, thiếu giáo dục về luân lý, hạnh kiểm, không giữ ý nên đã không giữ tư cách trước mặt con cái. Một số cha mẹ, ông bà, chú bác, và anh em đã lạm dụng tình dục con trẻ. Những đứa trẻ bị xâm phạm tiết hạnh lớn lên trong hận thù người gây tội lỗi. Đôi khi chính chúng cũng trở thành những tội phạm tương tự lúc trưởng thành.

Nhiều khi, xã hội làm cho vấn đề tệ hơn cho những gia đình và con cái khủng hoảng. Những nhà sản xuất vũ khí lại rất vừa lòng thấy càng ngày càng nhiều người sử dụng vũ khí để tăng doanh thu. Kẻ buôn bán ma túy có lãi lớn bằng cách dùng trẻ em, nhất là các trẻ từ những gia đình tan vỡ, trong việc phân phát và sử dụng ma túy. Đứa trẻ kiếm tiền trong việc bán ma túy, làm mọi điều để khuyến khích chúng bạn dùng và buôn bán ma túy. Khi cha mẹ không có nhà, bọn trẻ vui sướng rần rã lấy ma túy hay rượu của cha mẹ cất tại những nơi không khóa.

Ly dị trở thành tiêu chuẩn ngày này tại các xã hội kỹ nghệ mở mang. Kẻ bị đau khổ nhất do ly dị là con cái. Trong tuổi thơ ngây, trẻ nít cần đến tình thương và chăm sóc của cả cha lẫn mẹ. Đó là tuổi mà chúng cần chỉ dẫn thích hợp, và gương tốt để noi theo. Đó là tuổi tâm trí thấm thạp mọi thứ rất nhanh như miếng bọt biển hút nước. Khi cha mẹ ly dị hay ly thân, con cái tan nát và bối rối. Chính cha mẹ cũng phải phân đầu để tự trấn an và lo lắng đời sống của mình, không thể hướng dẫn con cái đúng hướng, cũng không thể để hết tâm lực cần thiết đến việc nuôi nấng con cái. Nếu bị bỏ bê, con cái tìm cách giải quyết những khó khăn của chúng nơi bạn bè mà đa số cũng xuất thân từ những gia đình tan vỡ. Không ai trong số bạn bè thực ra có thể giúp đỡ chúng được.

Cả đến những gia đình không gặp khó khăn vì ly dị con cái cũng không thân cận gần gũi với cha mẹ. Một số người tham công tiếc việc để có đời sống tiện nghi cho chính mình và con cái. Họ thường không có nhà vì phải làm hai công việc để có nhiều tiền hơn. Một số phải xa nhà vì phải du hành buôn bán nơi xa. Một số tuy không phải đi xa nhưng lại làm thêm tại

sở. Một số như người ghiền rượu không thể bỏ một phút nào mà không nghĩ đến công việc của mình. Hoặc, từ sáng sớm họ đã đi làm, trở về nhà muộn còn mang việc của sở về nhà làm. Đã đi ngủ rất trễ nhưng họ vẫn còn suy nghĩ đến công việc ngày mai. Họ bận từng giây phút trong ngày, bận rộn nghĩ đến công việc ngày mai lúc ngủ.

Hỏi họ tại sao quá ám ảnh bởi công việc như thế, họ trả lời họ phải làm việc như vậy để kiếm tiền, dành dụm để nuôi dưỡng gia đình. Nhưng vì lúc nào cũng sống trong tình trạng căng thẳng nên lúc nào họ cũng cúi kính, cục cằn. Họ cầu nhàu lúc sáng dậy, cầu nhàu lúc đi ngủ ban đêm. Một chút nhỏ nhặt cũng làm cho họ cúi kính. Họ không có thì giờ cho chính họ và cho con cái. Họ tin là nếu họ kiếm được nhiều tiền thì tương lai của con cái sẽ được bao đảm. Nhưng dù kiếm được bao nhiêu đi nữa, cũng vẫn chưa đủ. Một số có nhiều hơn nhu cầu vẫn không có thì giờ cho con cái vì họ bỏ nhiều thì giờ với bạn hữu hơn là với gia đình.

Khi trẻ em từ trường về nhà tự tung, tự tác muốn làm gì thì làm vì không ai ở nhà để cai quản chúng. Một số trường hợp, cha mẹ đón con tại trường học khi đi làm về, không có đến cả thì giờ để nghe chúng. Họ chỉ muốn nhìn chúng chứ không nghe chúng. Trẻ em lại sợ không dám nói chuyện với cha mẹ, e ngại sẽ làm cho cha mẹ giận vì những vấn đề của chúng. Những khó khăn của chúng ngày một thêm nhiều khi chúng không có thì giờ để thảo luận cùng cha mẹ. Những bạn hữu cùng lứa tuổi cũng chẳng hơn gì để có thể cho chúng những lời khuyên ý nghĩa.

Một số cha mẹ mong mỏi con cái mau trưởng thành rời khỏi gia đình càng sớm càng tốt để họ muốn làm gì thì làm. Buồn thay, con cái cũng mong mỏi mau trưởng thành để thoát được bố mẹ. Có những trường hợp cực đoan, đứa trẻ không được hướng dẫn, nóng lòng đã giết cha mẹ để chiếm hữu tài sản. Trẻ em mong muốn được độc lập càng nhanh càng tốt, trở nên càng ích kỷ hơn. Chúng ta hiểu vấn đề. Không có tình thương yêu khăng khít giữa cha mẹ và con cái. Vậy giải pháp phải như thế nào?

Đương nhiên, cả cha mẹ lẫn con cái có thể độc lập nhưng vẫn có mối quan hệ tốt đẹp với nhau. Mối liên hệ giữa cha mẹ và con cái đã được đề cao bởi Đức Phật. Để xúc tiến mối liên hệ tốt đẹp ấy, Đức Phật chủ trương nhiều biện pháp. Nếu cha mẹ làm tròn bổn phận và trách nhiệm đối với con cái, và nếu con cái làm tròn trách nhiệm đối với cha mẹ, kết quả gia đình hòa thuận và an lạc.

Người coi tiền bạc như hạnh phúc thường là gốc rễ của tội ác hung bạo. Hầu hết tất cả những tội ác gây nên là do những người không được giáo dục về giá trị luân lý và đạo đức. Nếu bạn đầu tư tất cả lợi tức, tất cả năng lực và thì giờ vào kiếm tiền hay vào dục lạc, bạn phải trả giá bằng tương lai của con cái, làm sao bạn có thể trông chờ con cái biết phân biệt giữa điều xấu và điều tốt? Hoặc bạn dạy con bạn ghét người láng giềng vì người này khác bạn không cùng một giá trị như bạn, bạn làm sao có thể hy vọng con cái bạn kính trọng mọi người?

Hay bạn dạy con cái bạn căm thù người theo đạo khác đạo của bạn, làm sao bạn có thể hy vọng con bạn không hung bạo? Hay bạn dạy con cái căm thù người có ngôn ngữ khác mà bạn không hiểu, làm sao bạn có thể hy vọng giảm thiểu tội ác trong xã hội. Tội bạo hành không nhiều trong các xã hội khi mối liên hệ giữa cha mẹ và con cái và giữa người thân và gia đình được chặt chẽ. Trong những xã hội có sự trao đổi tư do về thì giờ, của cải, năng lực, kiến thức, tình thương và thận trọng, tội bạo hành giảm thiểu.

Phước lành thay cha mẹ và con cái có mối liên hệ thương yêu với nhau. Phước lành thay gia đình có sự thân mật và hòa hợp. Bạc cha mẹ phải hy sinh dành cho con cái tình thương và chăm sóc. Cha mẹ khôn ngoan nên đầu tư thì giờ, năng lực và tiền bạc để tạo bầu không khí gia đình lành mạnh, nơi mà họ nuôi dưỡng con cái thành công hạnh phúc. Để chăm sóc con cái, một số cha mẹ từ chối không làm việc thêm ở bên ngoài. Lời khuyên cho cha mẹ là phải thay đổi chương trình làm việc, nếu cả hai đều phải làm việc để có đủ lợi tức nuôi gia đình. Đôi khi, cha hoặc mẹ phải quyết định ở nhà để chăm sóc con cái nếu một người đi làm đủ lợi tức nuôi gia đình.

Cha mẹ tốt nên nhận thức rằng mình làm gương cho con cái. Muốn cho con cái có kỷ luật, cha mẹ phải tự kỷ luật. Nếu cha mẹ vô kỷ luật, thì không thể mong mỏi con cái giữ kỷ luật. Khi cha mẹ cố gắng đem con cái vào kỷ luật, đôi khi chúng chống lại. Con cái có thể nói chúng ghét cha mẹ. Tuy nhiên, bậc cha mẹ tốt không nên sợ hãi về những câu bình phẩm như thế của con cái. Khi chúng lớn chúng sẽ hiểu cha mẹ áp dụng kỷ luật với chúng là làm lợi lạc cho chúng.

Đôi khi, con cái có những vấn đề quan trọng, liên quan đến cảm nghĩ lo âu hay những khó khăn cần biết, hay những vấn đề học hành, bạn bè, mà chúng mong được đem thảo luận cùng cha mẹ. Cha mẹ phải nhẫn nại và bao dung để nghe chúng. Trong lúc thảo luận, nếu con cái dùng ngôn từ quá đáng, cha mẹ phải dạy chúng ngay rồi cho phép chúng được tiếp tục trình bày. Nếu chúng biểu lộ xúc động, cha mẹ không nên tỏ thái độ đồng tình để rồi cũng trở nên xúc động, mà chăm chú nghe chúng hy vọng giúp đỡ chúng. Nói một cách khác, khi chúng giận dữ, cha mẹ phải nhẫn nại, chăm chú nghe chúng chứ không giận dữ, như vậy cha mẹ giúp chúng có hiệu quả. Cha mẹ và con cái nên thường xuyên có những cuộc bàn thảo thân mật cởi mở. Cha mẹ nên chấp nhận nếu có lỗi lầm, và thẳng thắn xin lỗi con cái. Nếu cha mẹ la hét, chửi rủa hay nổi cơn thịnh nộ, lập tức phải xin lỗi chúng ngay hay sau đó phải giải thích cho chúng biết lý do tại sao cha mẹ lại có thái độ như vậy. Cha mẹ phải quyết định là từ nay không tái diễn thái độ như vậy nữa trước mặt con cái. Con cái cũng vậy nên được khuyến khích nhận những lỗi lầm và xin lỗi cha mẹ. Cha mẹ nên tán thưởng những việc làm tốt của con cái và thừa nhận bất cứ tiến bộ nào chúng đạt được. Thường phạt có hiệu quả với tất cả mọi người.

Nếu có nhiều con trong gia đình, cha mẹ phải công bằng đối với mỗi đứa con. Giải quyết những khó khăn gia đình, cha mẹ luôn luôn phải thận trọng, công bằng với tất cả các con. Nếu đề cao một đứa trước mặt tất cả có thể làm cho những anh chị em ruột ganh tị đứa được khen thưởng. Khi tràn đầy thương yêu và bi mẫn, cha mẹ sẽ dễ dàng giải quyết mọi khó khăn trong gia đình.

Cha mẹ nên đối xử với con cái với danh dự và phẩm giá khi những chúng sanh tuyệt vời này một một ngày nào đó có thể nắm thế giới trong tay.

Bất cứ lúc nào, con cái làm những điều thiện, cha mẹ không nên quên đánh giá cao và thưởng chúng ít nhất bằng lời khen. Khi con cái làm một điều gì vô đạo đức, vô luân lý, hay tai hại, cha mẹ phải quở mắng ngay chúng, trực tiếp dạy chúng. Cha mẹ phải hiểu lúc nào cần phải răn dạy riêng biệt, lúc nào cần phải quở mắng trước mặt mọi người trong các cuộc hội họp gia đình. Cha mẹ cũng không nên phê bình nhau trước mặt con cái. Cha mẹ nên có những cuộc họp riêng tư để thảo luận những vấn đề.

Cha mẹ nên phải chọn lời nói thích hợp, thái độ chính đáng, đúng lúc và đúng chỗ để nói sự việc đúng cho con cái. Trong mọi trường hợp, cha mẹ luôn luôn tỏ ra thực tình thương yêu con cái. Cha mẹ phải bảo đảm là thực tình yêu thương chúng. Nếu quý vị làm bề mặt con cái trước mặt mọi người, con cái có thể lên lút làm những điều sai trái. Chúng cũng sẽ học thói đạo đức giả. Cha mẹ phải hết sức chân thật với con cái. Nếu cha mẹ không chân thật, con cái sẽ mất niềm tôn kính với họ. Quý vị là bậc cha mẹ không thể đòi hỏi sự kính trọng nơi chúng nếu chính quý vị không xứng đáng. Quý vị phải cố đạt được sự kính trọng bằng tư cách và thái độ của quý vị với con cái. Không nên kỳ vọng lúc nào quý vị cũng là thầy dạy của chúng. Con cái, cũng có thể là các thầy dạy tốt cho cha mẹ.

"Một điều tốt nhất mà các bậc cha mẹ có thể làm được để thiết lập và duy trì mối giao tế thân mật, thương yêu giữa cha mẹ và con cái là thực hành lòng từ ái và thiện định. Họ nên làm thành thói quen việc trên đây để khuyến khích con cái theo họ vài phút thực hành thiền tập hàng ngày. Trong những gia đình Phật Giáo tốt, cha mẹ và con cái dành ít phút để tụng kinh kệ. Những gia đình này có một bàn thờ, nơi đây gia đình quây quần ít nhất ít phút trong một ngày." -- (Thượng Tọa Henepola Gunaratana, Hoa Kỳ).

THANH THIẾU NIÊN PHẠM PHÁP

Thảo luận về thanh thiếu niên phạm pháp, hai câu hỏi căn bản được nêu lên: (1) Ai là thanh thiếu niên? và (2) Cái gì cấu thành phạm pháp?

Để trả lời câu hỏi thứ nhất, đó là tiêu chuẩn theo sự sắp xếp thứ tự tuổi tác. Đa số luật lệ nói về thanh thiếu niên phạm pháp trên khắp thế giới ấn định cỡ tuổi, trên cỡ tuổi này, thủ tục và các biện pháp đối với trẻ vị thành niên sẽ không áp dụng cho chúng. Cỡ tuổi ấn định tại Mã Lai sẽ được đề cập ở đoạn sau.

Câu hỏi thứ hai cái gì cấu thành phạm pháp rất khó để trả lời. Chữ delinquency (phạm pháp) bắt nguồn từ tiếng La Tinh deliquence có nghĩa là 'sao lãng', và có thể giải theo nghĩa rộng là câu trả của thanh thiếu niên không tuân theo đúng tiêu chuẩn về tư cách được chấp thuận trong một xã hội. Hành động của một thanh thiếu niên chống lại xã hội được coi như sự phạm pháp.

Một số chúng ta có những 'đồ bỏ đi' (cừu đen) trong nhà hoặc là ngay trong chúng ta. Nguyên nhân gì? Nghiên cứu cho thấy một số yếu tố khiến trẻ em có thể gặp phải cái nguy hiểm rơi vào tội ác. Những lý do về tội ác được nêu lên là: (a) lịch sử tội phạm của gia đình đứa trẻ; (b) Những nét cơ bản về gia đình không hạnh phúc do cách cư xử của cha mẹ, kỷ luật nghiêm khắc và thất thường pha trộn lẫn lộn với lòng rộng lượng trong việc cung cấp tặng phẩm vật chất; (c) gia đình quá đông; (d) trốn học; và (e) thất bại trong việc học hành ở nhà trường.

Đứa trẻ phạm pháp có thể do môi trường xấu của nơi ở, không có lòng tự tin, không tin vào cá tính của mình, không hề được hưởng niềm vui bình thường. Giải pháp chính là ở nơi gia đình. Cha mẹ phải chịu trách nhiệm về việc làm của con cái ở mức độ nào? Trẻ em phạm tội lật vạt là do sự sao lãng của gia đình lúc còn nhỏ. Chúng muốn chiếm hữu và có tiền. Nhưng vì chúng không biết làm sao để có được nên sinh ra ăn cắp. Những đứa phạm các tội ác hung bạo là vì ngoài sự cấu thả của gia đình, chúng thường bị đối xử độc ác lúc thơ ấu. Chúng không biết xấu hổ khi tù tội. Chúng không có ý thức khi hạ thấp ai và cũng không thấy thích thú được xã hội tán thưởng.

Cha mẹ ly dị thường tạo những khó khăn tình cảm cho con cái. Chúng bị mất đi truyền thống của gia đình, truyền thống giúp chúng cư xử đúng mức và hợp đạo lý.

Không có cách chi có thể bảo con cái làm một cái gì khi chúng đã trở nên ngang ngạnh. Thường phạt phải có giới hạn. Khi nào ta bắt đầu kiểm soát và thúc đẩy con cái của chúng ta? Các nhà tâm lý cho rằng hai năm đầu tiên trong đời người, đó là phần lớn nhất của tiến trình này diễn ra lúc tình thương của cha mẹ thực tình cảm tương ứng ở trẻ.

Thời gian này thiết yếu để hướng dẫn trẻ khi chúng lớn thành người biết trách nhiệm với xã hội hay là người chống lại xã hội. Trong thời hiện đại, những đứa trẻ sáu hay bảy tuổi không còn là các em bé cưng mà ta nuông chiều, bông bế, mà là những thẳng nhóc bướng bỉnh. Cha mẹ chịu trách nhiệm nhiều về tư cách như vậy của chúng. Chúng ta phải hình thành suy nghĩ phê bình nghiêm túc nơi con cái, dạy chúng đánh giá hành động với hậu quả.

Trong giai đoạn chúng phát triển, nhà trường có trách nhiệm tương đương với cha mẹ. Nhiều trẻ sợ hãi đi học vì sợ bị bắt nạt, chế diễu hay quá e thẹn về dáng dấp hay lo âu vì học kém ở trường, hay sợ hãi các thầy giáo. Trong ánh sáng các kinh nghiệm này, cố gắng làm cho cuộc sống của trẻ 5-6 tuổi bảo đảm hơn là thích đáng.

Những báo cáo mới đây về thanh thiếu niên phạm pháp của Bộ Xã Hội cho thấy tỷ lệ phạm pháp của trẻ dưới 18 tuổi gia tăng dữ dội (300 phần trăm từ năm 1962). Đó là một điều đáng buồn, cho thấy biết bao cố gắng không kết quả trong các chương trình và đề án để truyền bá và nuôi dưỡng một xã hội lành mạnh. Trên 4000 trẻ em dưới vị thành niên phạm pháp bị bắt năm 1965, so với năm ngoài tăng khoảng 1000. Hầu hết những trẻ em vị thành niên bị bắt là những đứa gặp khó khăn tại trường học. Tình trạng vô kỷ luật trong học sinh tiến tới mức báo động. Thanh thiếu niên phạm pháp là do sự thiếu chăm sóc nơi gia đình, Những yếu tố không lành mạnh hiện hữu đằng sau trò chơi video và trung tâm giải trí cùng với bạn xấu. Bản nghiên cứu nêu rõ học sinh xuất thân từ các khu dân cư nghèo hoặc khu đất lán chiếm dễ bị tổn thương và có vấn đề nhất.

Tiến sĩ Mahathir Mohamad, thủ tướng Mã Lai nói nếu Chính Phủ đóng cửa một số các trung tâm giải trí, nơi người ta khuyến khích giới trẻ dán thân vào một số thói quen vô luân, thì chúng cũng hành động như vậy trong bí mật.

Cảnh sát cũng bày tỏ nỗi lo âu về những băng đảng mọc lên và các trường hợp hành hung tại trường học. Những hành động tội lỗi như vậy cần phải được kiềm chế để ngăn ngừa học sinh phạm các tội ác nghiêm trọng. Hiệu trưởng và các thầy cô giáo phải chỉ bảo và khuyến nhủ học sinh không nên bị lôi cuốn vào các hoạt động tội ác. Cảnh sát chỉ nên được gọi đến khi không giải quyết nổi các khó khăn.

Hisham Haren viết trong tờ New Straits Times (Mã Lai), ngày 5 Tháng 3 1994 như sau:

Thống kê của Cảnh Sát cho thấy năm 1994, số người bị bắt vì tội ác gồm có ghiền ma túy, hiệp dâm, loạn luân, đột nhập ăn trộm, và ăn cắp xe lên tới 4192 người. Trong số này 1839 đàn ông, và 23 phụ nữ gốc Mã, 390 đàn ông và 18 phụ nữ gốc Trung Hoa, và 421 người đàn ông và 10 phụ nữ gốc Ấn.

Năm kế tiếp người Mã phạm pháp cũng ở cỡ tuổi này là 2402 người, người gốc Trung Hoa là 922 người và 507 thanh niên Ấn Độ. Năm ngoài con số cho thấy là 2890 người Mã Lai, 770 người Trung Hoa (có xuồng thấp) và 574 người gốc Ấn. Tại Selangor, Johor, và Kedah là những nơi tỷ lệ giới trẻ phạm pháp cao nhất. Thanh thiếu niên Mã chiếm tỷ lệ người phạm pháp nhiều nhất tại các Tiểu Bang.

Thống kê của Bộ Phát Triển Xã Hội và Thống Nhất (Mã) dường như xác minh thống kê Cảnh Sát cho biết trong số 2898 thanh thiếu niên phạm pháp về ma túy

và vấn đề xã hội, 61 phần trăm là người Mã, 17 phần trăm là người Trung Hoa, và 10 phần trăm là người gốc Ấn. Mã Lai có đến 70 phần trăm người phạm pháp giam tại (Trại Cải Huân Thanh Niên) Hundry Gurney tại Malacca.

Giới chức phụ trách an sinh xã hội cho là do áp lực đời sống hiện đại không tránh được dẫn đến sự sụp đổ mối quan hệ mạnh mẽ của cộng đồng và gia đình. Ai là người cần sự khuyên bảo? Chính bậc cha mẹ cũng rất cần chứ không riêng gì giới trẻ phạm pháp.

Nhóm phụ trách tờ News Straits Times trong một số báo ra ngày chủ nhật tại Mã Lai, tuyên bố những người già cũng có lỗi trước tệ nạn xã hội của quốc gia.

Lúc trưởng thành là lúc nhiều mâu thuẫn - thể chất, tình cảm, và tâm lý. Ngày nay người ta thấy hầu hết trẻ em phạm pháp là học sinh. Khi học sinh biểu lộ tư cách đáng lo ngại, giới chức liên hệ phải báo ngay cho cha mẹ để đề phòng về những nhận xét thấy nơi trẻ.

Những báo động sớm như vậy sẽ giúp cho cha mẹ có biện pháp đề phòng và sửa chữa trước khi các em sa vào thống kê hồ sơ phạm pháp của quốc gia. Như vậy, gia đình và trường học đều đóng một vai trò quan trọng trong việc ngăn chặn trẻ con phạm pháp. Nếu cha mẹ lưu ý đến lời dạy của Đức Phật về bốn phận đối với con cái, những khó khăn tạo nên bởi con trẻ có thể được hạn chế.

TRẺ LANG THANG

Bỏ nhà trở thành một vấn đề nghiêm trọng trong thanh thiếu niên là nguyên nhân khiến cha mẹ lo âu. Trốn bỏ gia đình là một đứa trẻ bỏ gia đình không được phép của cha mẹ với ý định không trở về. Những đứa trẻ trốn gia đình vì chúng cảm thấy tình hình không thể chấp nhận được. Chúng nghĩ rằng bỏ nhà là một giải pháp. Nhưng thực ra bỏ đi chỉ có nghĩa là không ở nhà nữa, tinh thần căng thẳng và vết thương tình cảm vẫn còn.

Một nhà tâm lý xã hội nghiên cứu những khó khăn thời hiện đại nói rằng trốn bỏ gia đình 'là một phản ứng thiếu suy nghĩ trước căng thẳng và khủng hoảng'. Đương nhiên, có đủ lý do trong môi trường ở nhà và ở trường để thúc đẩy một người tinh thần vững chãi nhất tìm đến cách bỏ đi như là một cách đối phó.'

Khi đứa trẻ bắt đầu nghĩ đến bỏ nhà ra đi, nó tự hỏi nhiều câu hỏi. Nó tự tính toán nhiều hơn là người lớn nghĩ. Chúng muốn từ bỏ môi an toàn trong gia đình để đổi lấy những hứa hẹn bất trắc ở môi trường mới. Tại sao? Đó là vì chúng quá thất vọng và nhân định là bất cứ lựa chọn con đường nào thì cũng tốt hơn là chịu khổ ở nhà. Chôn bỏ gia đình ít khi được lập kế hoạch chu đáo. Nó bất thần, phát xuất trong cơn bốc đồng.

Một số cha mẹ nghiêm khắc chọn bạn cho con hay cấm chúng giao du với bạn bè. Những bậc cha mẹ như vậy có thể đem đến kết quả là khuyến khích chúng bỏ nhà để đi tìm triển vọng tự do ngoài gia đình. Con gái bỏ nhà để tránh khỏi sự kiểm soát và bảo vệ quá mức của cha mẹ, chẳng hạn quyết định về lựa chọn bạn trai. Con trai bỏ nhà ra đi thường vì chúng không bị giám sát từ lâu. Chúng đã phát triển tính tình nông nổi, muốn thoát ly, muốn có một cuộc sống vô tổ chức.

Tình trạng căng thẳng cũng đôi khi phát xuất từ tình thương yêu con cái yếu ớt. Cha mẹ quá rụt rè về công ăn việc làm nên đã bắt lức trong việc sửa chữa tính nết con cái. Mặt khác, chôn bỏ gia đình hầu hết bao giờ cũng vì sự kiểm soát quá mức và sự mong muốn không thực tế của cha mẹ.

Sự phát triển kinh tế quốc gia mạnh mẽ hiện nay đã dẫn đến những vấn đề xã hội ảnh hưởng đến giới trẻ. Với sự tiến tới truyền hình qua vệ tinh, và thông tin siêu việt, giới trẻ sẽ càng

ngày càng bị ảnh hưởng bởi tin tức dung chứa giá trị tiêu cực dẫn đến làm suy đồi luân lý nay đang ám ảnh nhiều thanh thiếu niên tại các nước phát triển. Chúng ta phải tự chuẩn bị trước đối với sự thử thách của thế giới mới.

-ooOoo-

[Đầu trang](#) | [Mục lục](#) | [01](#) | [02](#) | [03](#) | [04](#) | [05](#)

*Chân thành cảm ơn Tỳ kheo Thích Tâm Quang, chùa Tam Bảo, California
đã gửi tặng phiên bản điện tử (Bình Anson, 11-20001)*

[[Trở về trang Thư Mục](#)]

updated: 15-11-2001